



www.hoasen.edu.vn

Center for Higher Education Research and Accreditation

**Room 803, 8 Nguyen Van Trang, Ben Thanh Ward, District 1,
Ho Chi Minh City**

Tel: 028.7309.1991

Ext: 11.320, 11.323, 11.324, 11.325

KỸ NĂNG TƯ VẤN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP TRONG ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ



NỘI DUNG

1. CỐ VẤN HỌC TẬP
2. ĐỐI TƯỢNG CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP
3. NHIỆM VỤ CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP
4. KỸ NĂNG TƯ VẤN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP
5. CÁC KỸ NĂNG TƯ VẤN CẦN THIẾT CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP

Trao đổi thảo luận, thực hành tình huống, đóng góp ý kiến, giải đáp thắc mắc, tổng kết

Cố vấn học tập



Cố vấn học tập



Cố vấn học tập



1. CỐ VẤN HỌC TẬP (1)

Đào tạo theo tín chỉ → trao quyền chủ động cho người học → khó khăn trong định hướng học tập và nghề nghiệp

→ ảnh hưởng tới kết quả học tập và tương lai nghề nghiệp

→ cố vấn học tập ra đời → là hoạt động chuyên nghiệp, có kỹ năng của chuyên gia tư vấn

1. CỐ VẤN HỌC TẬP (2)

- Cầu nối quan trọng giữa nhà trường và sinh viên;
- Đại diện nhà trường thực hiện công tác quản lý sinh viên;
- Tư vấn và hỗ trợ sinh viên phát huy tối đa khả năng học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học, lựa chọn đăng ký học phần phù hợp để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp và khả năng tìm được việc làm sau khi ra trường;
- Theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên nhằm giúp sinh viên điều chỉnh kịp thời hoặc đưa ra một lựa chọn đúng trong quá trình học tập, đồng thời quản lý, hướng dẫn và chỉ đạo lớp được phân công phụ trách.

2. ĐỐI TƯỢNG CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP

2.1. Sinh viên năm nhất:

Vượt qua giai đoạn đầu bỡ ngỡ

2.2. Sinh viên năm 2-3:

Rèn tính tự lập

2.3. Sinh viên năm cuối:

Tự vấn hướng nghiệp, việc làm

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (1)

3.1. Đối với sinh viên năm nhất:

3.1.1. Đặc điểm sinh viên:

- ✓ Còn rụt rè;
- ✓ Thụ động ;
- ✓ Chưa xác định rõ ràng phương hướng học tập;
- ✓ Hoàn toàn xa lạ với cách thức học chế tín chỉ;

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (2)

3.1.2. Cổ vấn học tập:

- ✓ Giới thiệu một vài kế hoạch học tập toàn khóa tiêu biểu;
- ✓ Hướng dẫn cách đăng ký học phần cho từng học kỳ;
- ✓ Tư vấn chọn học phần tự chọn phù hợp với chuyên ngành;
- ✓ Hướng dẫn đăng ký sử dụng thư viện và tìm tài liệu, bài giảng của giảng viên; đăng ký môn học;

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (3)

3.1.2. Cổ vấn học tập:

- ✓ Bám sát các sinh viên trong khâu đăng ký học phần (sinh viên vùng nông thôn ít tiếp xúc với máy tính và internet);
- ✓ Tư vấn sinh viên tầm quan trọng của ngoại ngữ và tư vấn tự nâng cao trình độ ngoại ngữ;
- ✓ Tư vấn giải đáp thắc mắc khó khăn về vấn đề học đường, liên hệ với các phòng ban, giao tiếp với giảng viên và bạn bè;
- ✓ Giúp sinh viên làm quen hoạt động của trường, lớp.

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (4)

3.2. Đối với sinh viên năm 2-3:

3.2.1. Đặc điểm sinh viên:

- ✓ Chưa xác định rõ phương pháp học tập đúng đắn;
 - ✓ Đăng ký nhiều tín chỉ mà không nghĩ đến năng lực của mình;
 - ✓ Chạy theo số tín chỉ đạt được chứ không quan tâm kiến thức mình học được bao nhiêu, ích lợi gì
- ➔ học đối phó, ít chú ý đến việc tự học, ít chịu đọc thêm tài liệu để nâng cao kiến thức.

3.2. Đối với sinh viên năm 2-3:

3.2.2. Cố vấn học tập:

- ✓ Giúp sinh viên lập ra kế hoạch học tập phù hợp (đăng ký môn phù hợp) ← căn cứ kết quả học tập;
- ✓ Hướng dẫn phương pháp tự học, tìm thông tin;
- ✓ Thành lập các nhóm học tập để các sinh viên giỏi phụ đạo cho các sinh viên yếu;
- ✓ Tư vấn và tạo điều kiện giúp các sinh viên tham gia học việc tại các phòng thí nghiệm → hình thành tác phong nghiên cứu khoa học & định hướng nghiên cứu phù hợp.

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (6)

3.3. Đối với sinh viên năm cuối:

3.3.1. Đặc điểm sinh viên:

- ✓ Khó khăn trong quá trình làm luận văn tốt nghiệp (phân bổ thời gian, thu thập dữ liệu, viết bài, báo cáo...);
- ✓ Chưa định hướng nghề nghiệp;
- ✓ Hoang mang lo lắng khi nghĩ về tương lai;
- ✓ Mong muốn vừa tốt nghiệp xong sẽ xin được việc làm ngay;
- ✓ Mong muốn tiếp tục học thêm chương trình cao học.

3. NHIỆM VỤ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP (7)

3.3. *Đôi với sinh viên năm cuối:*

3.3.2. *Cổ vấn học tập:*

- ✓ Hướng dẫn cách phân bổ thời gian hợp lý, tìm và sắp xếp tài liệu, viết báo cáo, kỹ năng thuyết trình;
- ✓ Cung cấp những phân tích, dự báo, và tư vấn mang tính hướng nghiệp;
- ✓ Cung cấp thông tin về các chương trình thực tập và tuyển dụng; thông tin ngành học sau đại học và điều kiện;
- ✓ Giúp hoàn thiện các kỹ năng xin việc, trả lời phỏng vấn;
- ✓ Tổ chức hội thảo hướng nghiệp.

4. KỸ NĂNG TƯ VẤN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP

4.1. Khái niệm

Kỹ năng tư vấn của cố vấn học tập là sự vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người cố vấn học tập vào hoạt động trợ giúp cho sinh viên, thông qua sử dụng các kỹ năng thành phần như lắng nghe, đặt câu hỏi, cung cấp thông tin và động viên khích lệ để giúp sinh viên đạt được mục tiêu học tập theo học chế tín chỉ ở đại học.

VIDEO CLIP

- <https://www.youtube.com/watch?v=4kHTEUDqUSQ>

4.2. Các kỹ năng tư vấn của cố vấn học tập (1)

- Xây dựng mối quan hệ
- Lắng nghe
- Phản hồi
- Đồng cảm/ thấu cảm
- Đam mê với việc kết nối với sinh viên
- Kiên nhẫn và tháo vát
- Phối hợp, lập kế hoạch, và tổ chức
- Quan tâm tới người khác
- Nói trước công chúng

4.2. Các kỹ năng tư vấn của cố vấn học tập (2)

- Làm việc độc lập và tương tác với sinh viên có background khác nhau
- Giao tiếp bằng lời nói và văn bản
- Chú ý đến chi tiết
- Mỉm cười
- Cung cấp thông tin
- Động viên khích lệ
- Giải quyết vấn đề
- Khiếu nại hài hước

5. CÁC KỸ NĂNG TƯ VẤN CẦN THIẾT CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP

5.1. KỸ NĂNG LẮNG NGHE

5.2. KỸ NĂNG ĐẶT CÂU HỎI

5.3. KỸ NĂNG CUNG CẤP THÔNG TIN

5.4. KỸ NĂNG ĐỘNG VIÊN KHÍCH LỆ

5.1. KỸ NĂNG LẮNG NGHE

**LUÔN LẮNG NGHE,
LUÔN THẤU HIỂU**



5.1.1. Khái niệm (1)

- ✓ Hoàng Phê (1997), “Lắng nghe là sự tập trung sức nghe để thu nhận âm thanh.”
- ✓ Crookston (1994), “Lắng nghe là sự thể hiện sự chú ý để hiểu những gì mà chúng ta nghe thấy.”
- ✓ Checkering (2006), Mary Ann Clark, Ellen Amatea (2004), Susan D. Bates (2009), *lắng nghe tốt* → thiết lập mối quan hệ giữa CVHT với sinh viên → môi trường an toàn, thân thiện cho sinh viên khi tìm đến sự trợ giúp.

5.1.1. Khái niệm (2)

Kỹ năng lắng nghe của cố vấn học tập là khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người cố vấn học tập vào việc quan sát tinh tế, tập trung chú ý, thể hiện sự tôn trọng để hiểu được cảm xúc, suy nghĩ của sinh viên trong vấn đề sinh viên nói đến, nhằm nâng cao năng lực tự giải quyết vấn đề khó khăn trong cuộc sống của sinh viên.

5.1.2. Mục đích

- ✓ Tạo ra mối quan hệ tốt đẹp giữa sinh viên và CVHT;
- ✓ Thể hiện được sự tôn trọng đối với sinh viên;
- ✓ CVHT hiểu được vấn đề của sinh viên (suy nghĩ, cảm xúc, nhu cầu);
- ✓ Giúp sinh viên chia sẻ nhiều thông tin nhất có thể.

KỸ NĂNG LẮNG NGHE HIỆU QUẢ?



KỸ NĂNG LẮNG NGHE HIỆU QUẢ?

Làm gì để lắng nghe hiệu quả?

Chú ý cách
ứng xử

Tập trung
vào người nói

**KỸ NĂNG
LẮNG NGHE
HIỆU QUẢ**

Phản hồi điều
bạn nghe
được

Khuyến khích
người nói

5.1.3. Yêu cầu

- ✓ Tập trung vào vấn đề sinh viên đang nói → ghi nhớ nhanh chóng;
- ✓ Chú ý vào vấn đề của sinh viên = đôi mắt, gật đầu, từ đệm như ừ, à, ...
- ✓ Lắng nghe → hiểu được câu chuyện của SV, phản hồi bằng cách trình bày tóm tắt điều sinh viên nói: *Cô/Thầy hiểu vấn đề của em là...; Ý em là...; Như vậy, vấn đề của em là...*
- ✓ Lắng nghe → tạo tin cậy, → sinh viên mạnh dạn trò chuyện về vấn đề đang gặp → cách giải quyết tối ưu.

Ví dụ

SV: Em không thể chịu được cha em nữa rồi. Ông ấy cứ bắt em phải theo ngành kinh doanh vì ông ấy nghĩ nó sẽ giúp em kiếm được nhiều tiền. Em không muốn làm cha buồn, nhưng em không biết em có thật sự thích ngành này không. Áp lực của việc chọn ngành và việc làm làm cho em không còn muốn suy nghĩ về điều đó chút nào. Em mới bắt đầu vào đại học thôi, làm sao em biết được em muốn làm gì cho cuộc đời em?

Ví dụ

Cố vấn học tập: Ý em là em muốn khám phá các lựa chọn của mình nhưng áp lực mà bạn cảm thấy để làm vừa lòng cha mình và để chọn ngành nghề phù hợp khi còn quá sớm làm cho em muốn tránh né việc tìm hiểu chuyên ngành, có đúng không?

SV: ???

Cố vấn học tập: Giải quyết vấn đề??

5.1.4. Biểu hiện của kỹ năng lắng nghe hiệu quả

- ✓ Quan sát tinh tế
- ✓ Tập trung chú ý
- ✓ Thể hiện sự tôn trọng



QUAN SÁT TINH TẾ?

- Quan sát và nhận biết được hành vi, cử chỉ, cảm xúc của sinh viên;
 - ➡ hiểu được diễn biến tâm lý, vấn đề của sinh viên
- Ghi nhớ nội dung quan sát (ghi chép cẩn thận, trình bày lại tóm tắt để sinh viên biết mình hiểu thật sự);
- Điều chỉnh ánh mắt phù hợp khi quan sát (không nhìn chăm chăm vào sinh viên, ánh mắt thân thiện).

TẬP TRUNG CHÚ Ý

- Tập trung vào vấn đề sinh viên đang trình bày: im lặng để nghe, không ngắt lời;
- Không phản bác, không suy diễn hay dự đoán, không đưa ra lời khuyên;
- Không làm việc khác trong khi nghe (nghe điện thoại, ghi chép việc riêng...)



thể hiện sự tôn trọng

THỂ HIỆN SỰ TÔN TRỌNG

- Tạo không khí thoải mái bằng ánh mắt thân thiện;
- Cử chỉ gật đầu, ừ, à, mắt hướng về phía sinh viên;
- Cơ thể thả lỏng, khuôn mặt thư giãn
 - ➔ tạo mối quan hệ tin cậy, tốt đẹp
 - ➔ SV mạnh dạn trò chuyện để có cách giải quyết tối ưu.

Ví dụ

Cố vấn học tập: Ý em là em muốn khám phá các lựa chọn của mình nhưng áp lực mà bạn cảm thấy để làm vừa lòng cha mình và để chọn ngành nghề phù hợp khi còn quá sớm làm cho em muốn tránh né việc tìm hiểu chuyên ngành, có đ: úng không?

SV???

Cố vấn học tập: Giải quyết vấn đề??

5.2. KỸ NĂNG ĐẶT CÂU HỎI



5.2.1. Khái niệm

- ✓ Charlie Nutt (2001), A.B. McMahan (2008), *trò chuyện được với sinh viên* (năng lực, sở thích, điều kiện sinh hoạt, hoàn cảnh kinh tế) → *hướng dẫn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập và hỗ trợ sinh viên trong những tình huống đặc biệt*
- ✓ *Kỹ năng đặt câu hỏi của cố vấn học tập có thể được định nghĩa là khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người cố vấn học tập để chủ động khám phá, gợi mở vấn đề của sinh viên một cách rõ ràng, với thái độ khích lệ, nhằm giúp sinh viên nâng cao nhận thức và tự giải quyết vấn đề của mình trong học tập theo tín chỉ.*

5.2.2. Mục đích

- ✓ Tạo sự tương tác, giao tiếp tích cực giữa CVHT và SV;
- ✓ Thu thập thông tin về vấn đề của SV;
- ✓ Nhận biết suy nghĩ, quan điểm của SV về vấn đề của mình;
- ✓ Khơi gợi tiềm năng của SV đối với vấn đề đang gặp;
- ✓ Giúp SV nhận thức được về bản thân và hoàn cảnh giải quyết hợp lý cho vấn đề đang gặp.

5.2.3. Yêu cầu (1)

- ✓ Cần để ý đến suy nghĩ, cảm xúc, thái độ của sinh viên;
- ✓ Cần chuẩn bị cẩn thận những câu hỏi dự định hỏi;
- ✓ Cần thể hiện được sự khích lệ trong câu hỏi.

- Lý do?

Các câu hỏi có tác động mạnh mẽ đến tinh thần của SV

5.2.3. Yêu cầu (2)

- ✓ Đặt câu hỏi cần rõ ràng, mạch lạc, không hỏi nhiều ý hỏi;
- ✓ Xác định rõ mục tiêu khi hỏi;
- ✓ Để ý về thời điểm, tần suất các câu hỏi;
- ✓ Hỏi về cảm xúc, suy nghĩ của sinh viên;
- ✓ Có phản hồi giữa những lần hỏi;
- ✓ Xử lý khéo léo trong những tình huống sinh viên không muốn trả lời.

5.2.4. Biểu hiện của kỹ năng đặt câu hỏi

- ✓ Biết cách đặt câu hỏi;
- ✓ Định hướng rõ nội dung hỏi;
- ✓ Làm chủ tiến trình hỏi;
- ✓ Thể hiện thái độ khích lệ trong khi hỏi.

BIẾT CÁCH ĐẶT CÂU HỎI

➤ *Loại câu hỏi phổ biến:*

Câu hỏi mở (linh hoạt, hợp lý) → không gò bó về sự trả lời, SV có thể trả lời theo suy nghĩ thực của họ → CVHT tìm ra được nhu cầu của SV
(Cái gì? Điều gì? Vì sao? Như thế nào? Ở đâu?)

➤ *Tránh:* Câu hỏi đóng: có/ không? A hay B? (chỉ trong những trường hợp cần thiết)

• Lý do:

Chỉ là xác nhận lại thông tin, không có tính gợi mở nên lượng phản hồi từ người nghe là không nhiều

- Hỏi về cảm xúc, suy nghĩ, hành vi của sinh viên;
- Hỏi về thông tin liên quan hiện tại chứ không chỉ về quá khứ;
- Hỏi về suy nghĩ, mong muốn, nhu cầu và hướng giải pháp của chính sinh viên.

- Xác định thời điểm, tần suất câu hỏi phù hợp;
- Không dẫn dắt sinh viên theo ý kiến chủ quan của mình;
- Hỏi và chấp nhận cách sinh viên trả lời nhanh hoặc chậm, không hối thúc.

THỂ HIỆN THÁI ĐỘ KHÍCH LỆ TRONG KHÍ HỎI

- Thể hiện thái độ tôn trọng, không phê phán, chấp nhận sinh viên;
- Tôn trọng sự im lặng, dành thời gian cho sinh viên suy nghĩ;
- Có hành vi khích lệ như phản hồi, tóm lược, khen ngợi rồi mới hỏi tiếp.

SV: Em không thể chịu được cha em nữa rồi. Ông ấy cứ bắt em phải theo ngành kinh doanh vì ông ấy nghĩ nó sẽ giúp em kiếm được nhiều tiền. Em không muốn làm cha buồn, nhưng em không biết em có thật sự thích ngành này không. Áp lực của việc chọn ngành và việc làm làm cho em không còn muốn suy nghĩ về điều đó chút nào. Em mới bắt đầu vào đại học thôi, làm sao em biết được em muốn làm gì cho cuộc đời em?

5.3. KỸ NĂNG CUNG CẤP THÔNG TIN



Cung cấp thông tin như thế nào?

5.3.1. Khái niệm

- ✓ Lắng nghe → tiếp nhận thông tin của SV
- ✓ Đặt câu hỏi → phản hồi lại thông tin của SV
- ✓ Cung cấp thông tin → ??
- Kỹ năng cung cấp thông tin của cố vấn học tập là khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người làm cố vấn học tập vào việc truyền đạt cho sinh viên những thông tin có chất lượng, chính xác với thái độ tôn trọng, nhằm mục đích giúp sinh viên nâng cao nhận thức và tự giải quyết vấn đề của mình trong quá trình học tập theo tín chỉ.

5.3.2. Mục đích (1)

- ✓ Cung cấp cho sinh viên biết những thông tin của các cấp:
 - Ban Giám hiệu;
 - Các Phòng Ban; các Khoa...;
 - Các cơ sở tuyển dụng; các cơ sở thực tập...
- ➔ sinh viên có thêm thông tin khách quan, chính xác;
- ✓ Giúp sinh viên nhìn nhận lại vấn đề của mình và tự giải đáp thắc mắc;

5.3.2. Mục đích (2)

- ✓ Giúp sinh viên chọn lựa cách giải quyết cho vấn đề mình đang gặp từ thông tin được cung cấp;
- ✓ Giúp sinh viên trưởng thành hơn trong đời sống nhờ các thông tin hữu ích mà CVHT mang lại cho sinh viên.

5.3.3. Yêu cầu

- ✓ Nguồn thông tin đáng tin cậy, chính xác và khách quan → sinh viên nhìn nhận được toàn diện vấn đề;
- ✓ Truyền đạt thông tin rõ ràng, mạch lạc (tránh việc sinh viên hiểu nhầm);
- ✓ Kiểm soát được cảm xúc trong quá trình cung cấp thông tin (không nghiêm trọng hóa, hoặc đơn giản hóa vấn đề) → sinh viên hình dung được tổng thể sự việc và lựa chọn được phương án giải quyết cho mình.

5.3.4. Biểu hiện của kỹ năng cung cấp thông tin (1)

- ✓ Cách thức truyền đạt thông tin:
 - Tóm tắt lại vấn đề sinh viên cần tư vấn;
 - Diễn đạt đúng, đủ, cụ thể về thông tin cần cung cấp;
 - Hỏi lại sinh viên để kiểm chứng sinh viên đã hiểu ý mình vừa trao đổi.

5.3.4. Biểu hiện của kỹ năng cung cấp thông tin (2)

- ✓ Thái độ khi cung cấp thông tin:
 - Thư giãn, không căng thẳng, không nhăn trán, nhíu mày gây khó hiểu cho sinh viên;
 - Mạnh dạn bày tỏ sự hạn chế của cá nhân trong việc cung cấp/trình bày thông tin;
 - Không can thiệp vào quyết định lựa chọn thông tin của sinh viên.

5.4. KỸ NĂNG KHUYẾN KHÍCH ĐỘNG VIÊN



Kỹ năng động viên



5.4.1. Khái niệm

- ✓ Robert Manthei (1997); C.Tavris, C.Wade (2007), Cynthia Franklin, Terry S. Trepper và cộng sự (2011), *động viên khích lệ* → *sinh viên cảm thấy vững vàng khi lựa chọn giải pháp và quyết tâm thực hiện.*
- ✓ Mary Ann Clark, Ellen Amatea (2004), Arnsperger Selzer, R. & Ellis Rouse, J. (2013), *bày tỏ sự cảm thông, tán thành với sinh viên về vấn đề của các em; công nhận những điều tốt đẹp mà sinh viên đã làm được động viên các em thực hiện những quyết định mới.*

5.4.1. Khái niệm

Kỹ năng động viên khích lệ của CVHT là khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người cố vấn học tập vào việc bày tỏ sự thấu hiểu vấn đề của sinh viên, khuyến khích và hỗ trợ sinh viên tự tin vào bản thân, giúp sinh viên nâng cao nhận thức và năng lực tự giải quyết vấn đề của mình trong quá trình học tập theo tín chỉ.

5.4.2. Mục đích

- ✓ Thể hiện sự tin tưởng vào sinh viên;
- ✓ Khen ngợi những việc sinh viên đã thực hiện mà mình biết;
- ✓ Tán thành với những suy nghĩ đúng đắn của sinh viên;
- ✓ Thể hiện sự sẵn sàng trợ giúp khi sinh viên cần mình;

tạo động lực cho sinh viên để thực hiện điều các em mong muốn

5.4.3. Yêu cầu và biểu hiện (1)

- ✓ Bài tỏ sự thấu hiểu vấn đề của SV bằng cử chỉ không lời:
 - Gật đầu;
 - Phản hồi bằng các từ ngắn: “ừ”, “à”
 - Ánh mắt thân thiện, thông cảm;

5.4.3. Yêu cầu và biểu hiện (2)

- ✓ Bài tỏ sự thấu hiểu với sinh viên bằng lời nói:
 - Lời nói thể hiện sự chấp nhận sinh viên;
 - Lời nói thể hiện sự ủng hộ sinh viên;
 - Nói về việc giữ bí mật đối với những điều sinh viên chia sẻ.

5.4.3. Yêu cầu và biểu hiện (3)

- ✓ Khuyến khích sinh viên tự tin vào bản thân khi giải quyết các vấn đề của mình:
 - Khen ngợi những gì sinh viên đã hiểu tốt, làm đúng trong thời gian qua;
 - Thể hiện sự tin tưởng bằng ánh mắt, gật đầu để khuyến khích các em mạnh dạn xử lý các tình huống xảy ra;
 - Nói với sinh viên: việc tìm đến CVHT ngầm ẩn sự nỗ lực của các em trong việc giải quyết vấn đề.

5.4.3. Yêu cầu và biểu hiện (4)

✓ Hỗ trợ giải quyết vấn đề:

- Gọi ý và phân tích cho sinh viên thấy rõ lợi ích của từng giải pháp trong trường hợp của các em;
- Hướng dẫn sinh viên gặp ngay người có thể giải quyết việc này (vì kinh nghiệm từ trước đó đã có sinh viên gặp vấn đề tương tự);
- Ngỏ ý muốn tiếp tục hỗ trợ sinh viên nếu sinh viên chưa giải quyết vấn đề của mình.

Put yourself in
THEIR
shoes



Video clip

- https://www.youtube.com/watch?v=AT_4f8dJ378



➤ Tiếng Việt

1. Lục Mạnh Hiến, Hoàng Hải Hậu (2015). *Kỹ năng tư vấn của cố vấn học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ*, Trường Đại học Lao động – Xã hội.

<http://ulsa.edu.vn/NewsDetail.aspx?ID=1373>

2. Nguyễn Nhất Hùng (2016). Giải pháp cho cố vấn học tập 5 năm đại học, *Giáo dục và Thời đại*.

<https://giaoducthoidai.vn/trao-doi/giai-phap-cho-co-van-hoc-tap-5-nam-dh-1645851.html>

➤ Tiếng Anh

3. Susan D. Bates (2009). Counseling Skills for Academic Advisers, *The Mentor*.

<https://dus.psu.edu/mentor/old/articles/091125sb.htm>

4. Robbie Bruens (2012), Academic Advisor: Job Requirements and Salary Info, *A blog by Concordia University, Portland*.

<https://education.cu-portland.edu/blog/teaching-careers/academic-advisor/>

➤ Tiếng Anh

5. Adrienne Bishop McMahan (2008). How to become an academic advisor, *NACADA Journal*.

<http://www.nacada.ksu.edu/Resources/Clearinghouse/View-Articles/Become-an-Advisor.aspx>



Thank
You